|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| SỞ GD&ĐT ĐĂK LĂK | ĐỀ THI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2015 - 2016 |
| TRƢỜNG THPT LÊ HỒNG PHONG | MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11 BAN CƠ BẢN |
| *Tổ ngữ văn* | *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. Phần đọc – hiểu: (2,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 1 đến 2:

*Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi. Bắt đầu hắn chửi trời. Có hề gì? Trời có của riêng nhà nào? Rồi hắn chửi đời. Thế cũng chẳng sao: Đời là tất cả nhưng chẳng là ai. Tức mình, hắn chửi ngay tất cả làng Vũ Đại. Nhưng cả làng Vũ Đại ai cũng nhủ: “Chắc nó trừ mình ra !”. Không ai lên tiếng cả. Tức thật! Ờ! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất! Đã thế, hắn phải chửi cha đứa nào không chửi nhau với hắn. Nhưng cũng không ai ra điều. Mẹ kiếp! Thế có phí rượu không? Thế thì có khổ hắn không? Không biết đứa chết mẹ nào lại đẻ ra thân hắn cho hắn khổ đến nông nổi này? A ha! Phải đấy, hắn cứ thế mà chửi, hắn cứ chửi đứa chết mẹ nào đẻ ra thân hắn, đẻ ra cái thằng Chí Phèo! Hắn nghiến răng vào mà chửi cái đứa đã đẻ ra Chí Phèo. Nhưng mà biết đứa nào đã đẻ ra Chí Phèo? Có trời mà biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết…*

*(Chí Phèo – Nam Cao)*

1. Hãy phân tích ngắn gọn ý nghĩa tiếng chửi của nhân vật Chí Phèo trong đoạn văn trên?
2. Qua đoạn văn trên, anh (chị) có nhận xét gì về môi trƣờng xã hội mà Chí Phèo sống?
3. **Phần làm văn: (8,0 điểm)**

**Câu 1 – Nghị luận xã hội: (3,0 điểm)**

Viết bài văn ngắn *(khoảng 200 từ)* trình bày suy nghĩ của anh (chị) về tâm sự của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn: *“Sống trong đời sống cần có một tấm lòng”.*

**Câu 2 – Nghị luận văn học: (5,0 điểm)**

Anh (chị) hãy phân tích bi kịch của nhân vật Vũ Nhƣ Tô trong đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu* *Trùng Đài* của nhà văn Nguyễn Huy Tƣởng.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| SỞ GD&ĐT ĐĂK LĂK | ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 |
| TRƢỜNG THPT LÊ HỒNG PHONG | NĂM HỌC 2015 - 2016 |
| *Tổ ngữ văn* | MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11 BAN CƠ BẢN |

1. **Đọc – hiểu: (2,0 điểm)**

**1. Ý nghĩa tiếng chửi của Chí Phèo:** (**1,0 điểm)**

* Chí vừa đi vừa chửi: Lạ ở chổ Chí chửi, nhƣng không ai nghe chửi. Chửi (đời, trời, cả làng Vũ Đại). Sau khi chửi hết đối tƣợng này đến đối tƣợng khác, mà chẳng ai có phản

ứng gì, hắn đành chửi chính đứa nào đẻ ra hắn.

* Sự phản ứng của Chí với xã hội, cuộc đời...(tâm trạng bất mãn của một con ngƣời ít nhiểu ý thức đƣợc mình đã bị xã hội phi nhân tính gạt khỏi thế giới loài ngƣời).
* Nỗi cô độc của con ngƣời đã bị tha hóa, không đƣợc làm ngƣời trong xã hội cũ.
1. **Môi trường xã hội mà Chí Phèo sống: (1,0 điểm)**
* Môi trƣờng sống thiếu tình thƣơng, đầy thành kiến…đã đẩy Chí dấn sâu vào con đƣờng

tha hóa, lƣu manh hóa.

* Môi trƣờng (xã hội) có thể cứu vớt con ngƣời song cũng có thể vùi lấp con ngƣời.
1. **Làm văn: (8,0 điểm) Câu 1: (3,0 điểm)**

**Yêu cầu về kĩ năng:** Học sinh biết cách làm một bài văn nghịluận xã hội. Biết vận dụngcác thao tác lập luận vào bài viết. Bố cục chặt chẽ, diễn đạt rõ ràng, không mắc lỗi chính tả.

**Yêu cầu về kiến thức**: Học sinh có thểcó nhiều cách làm bài khác nhau, nhƣng cần đảmbảo các yêu cầu cơ bản sau đây:

**1) Mở bài: (0,5 điểm)**

Dẫn dắt hợp lí và nêu đƣợc vấn đề cần nghị luận.

1. **Thân bài: (2,0 điểm)** Cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

a) Giải thích sự cần thiết và giá trị quý báu của một tấm lòng trong cuộc sống (tình cảm con ngƣời: Yêu thƣơng, sự đồng cảm, bao dung, đức hi sinh. *(0,5 điểm)*

b) Những biểu hiện phong phú của những tấm lòng trong đời sống: *(0,75 điểm)*

* Một trái tim sẵn sàng rung động trƣớc mọi vẻ đẹp của cuộc đời, một trái tim yêu thƣơng, đồng cảm, biết chia sẻ niềm vui nỗi buồn.
* Một đôi tay sẵn sàng hành động: Giúp đỡ những ngƣời hoạn nạn, khó khăn,…xây dựng mái ấm tình thƣơng.
* Một khối óc biết vì mình, vì ngƣời khác mà làm việc.

c) Bàn luận mở rộng: *(0,75 điểm)*

* Đó là biểu hiện của nhân cách tốt, lối sống cao đẹp, giúp con ngƣời tránh xa mọi điều xấu xa, tội lỗi, tránh sống tàn nhẫn, ích kỉ.
* Góp phần tạo dựng một xã hội nhân ái, văn minh.
* Bồi đắp tâm hồn tình cảm, giúp ta trở nên đáng yêu, đáng trọng hơn, đem ta đến gần

ngƣời hơn.

**3) Kết bài: (0,5 điểm)**

* Khẳng định ý nghĩa của vấn đề.
* Liên hệ bản thân và thực tế cuộc sống một cách hợp lí.

**Câu 2: (5,0 điểm)**

**Yêu cầu về kĩ năng:** Biết cách làm bài văn nghịluận văn học. Kết cấu rõ ràng, chặt chẽ,diễn đạt lƣu loát, văn nhiều cảm xúc, gợi hình; không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu. **Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có thểtrình bày theo nhiều cách khác nhau, nhƣng cầnđạt đƣợc những yêu cầu cơ bản sau đây:

**1) Mở bài: (0,5 điểm)**

Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nêu đƣợc vấn đề cần phân tích.

**2) Thân bài: (4,0 điểm)**

* Vũ Nhƣ Tô là kiến trúc sƣ tài ba, “ngàn năm chƣa dễ có một”..., là hiện thân cho niềm khao khát, say mê sáng tạo cái đẹp.
* Là nghệ sĩ có nhân cách lớn, hoài bão lớn và có lí tƣởng nghệ thuật cao cả. Tuy nhiên lầm lạc trong suy nghĩ và hành động,…trả giá bằng cả tính mạng của mình.
* Qua bi kịch của nhân vật Vũ Nhƣ Tô, nhà văn đặt vấn đề về mối quan hệ giữa nghệ

thuật và đời sống; giữa khát vọng nghệ thuật muôn đời với lợi ích của nhân dân.

* Tác giả bày tỏ niềm cảm thông, trân trọng đối với ngƣời nghệ sĩ tài năng, giàu khát vọng

nhƣng rơi vào bi kịch trong xã hội đƣơng thời.

**3) Kết luận: (0,5 điểm)**

* Khái quát vấn đề đã phân tích.
* Liên hệ thực tế - bản thân.